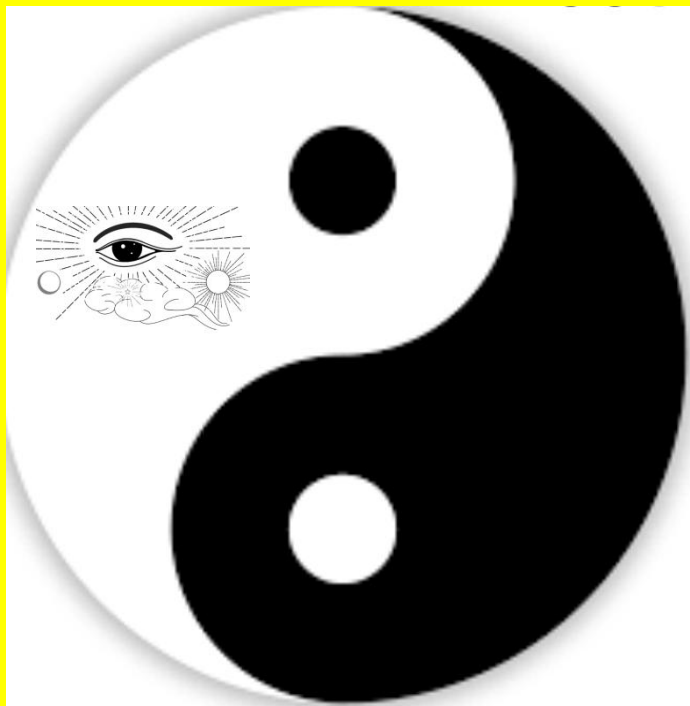


**ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ**

**Tòa Thánh-Tây Ninh**



**TỪ VÔ CỰC TỚI THÁI  
CỰC VÀ CƠ SANH HÓA**

*Khai Tâm Quách Minh Chương*

**Tài liệu lưu hành nội bộ (2022)**

*Khai Tâm Quách Minh Chương*



**Tòa Thánh Tây Ninh**

---

*Khai Tâm Quách Minh Chương*

---

# TỪ VÔ CỰC TỚI THÁI CỰC VÀ CƠ SANH HÓA

## 1. Vô Cực

Triết học Cao Đài cho rằng bản nguyên của Trời Đất là Khí Hư Vô. Từ nguyên khí ấy mới phát xuất ra ngôi Thái Cực. Các nhà triết học đời nhà Tống của Trung Hoa gọi là Vô Cực. Khi bàn về nguồn gốc của vũ trụ, người ta nghĩ ngay đến “hiện tượng” Vô Cực, một thực thể không hình trạng, không thanh sắc, không thể định vị được, một trạng thái hỗn nguyên, mờ mờ, mịt mịt. Trong cái “vô” ấy, có cái “hữu” vô thủy, vô chung, chí linh, chí diệu, vô cùng tận nên các nhà đạo giáo gọi là **Vô Cực**. Cái hỗn nguyên Vô Cực ấy vận động, biến chuyển mới sanh ra Thái Cực.

Đối với Đức Lão Tử, Đức Ngài cho rằng có một vật nào đó hiện sinh trước cả Trời Đất, Ngài coi là mẹ của vạn vật trong thiên hạ. Vì vậy, vạn vật và vũ trụ có nguồn gốc. Đức Ngài gọi nguồn gốc của vạn vật là “**mẹ**”, Ngài chẳng biết nó là chi và có thể có trước cả Đức Thượng Đế, và tạm đặt tên là “**đạo**”. Thế nên, chữ đạo mà Đức Lão Tử dùng chính là bản thể của vũ trụ, tức là Vô Cực hay Khí Hư Vô được đề cập trong Cao Đài Giáo. Đức Ngài còn định rằng chỉ dùng tạm vậy mà thôi, không có tên nào thích hơn bởi lẽ cái **bản thủy** của vũ trụ cũng chẳng lấy chi diễn tả được.

---

*“Đạo có thể diễn tả được thì không phải là đạo vĩnh cửu bất biến. Tên mà có thể đặt ra để gọi nó thì không phải là tên vĩnh cửu bất biến” [Đức Lão Tử].*

Đặc tính của bản nguyên ấy vô cùng huyền diệu, lại vĩnh cửu, bất biến vô biên. Vạn vật được sinh ra từ đạo, biến hóa sanh sôi rồi trở về gốc cội. Vì thế đối với Ngài, đạo là cái gì mập mờ thăm viển tối tăm, chỉ thấp thoáng nhưng bên trong lại chứa hình tượng, có vạn vật xác thực.

**Vô Cực** là vô thi, vô chung, tức là ám chỉ nguồn cội bản thủy của càn khôn vạn vật, tức là **Khí Hư Vô** theo đạo Cao Đài. Cho nên, bản thủy của vũ trụ là tự tánh hằng hữu, tồn tại bất biến. Tự tánh ấy là nguồn sống linh diệu, thiên biến, vạn hóa vô biên, chứa muôn hình ngàn trạng. Bản nguyên vốn thể **tự do hư vô**, vì tự do và hư vô nên không có thời gian và không gian cấu trúc, thể tánh tĩnh lặng mịt mù. **Hư Vô** ấy có hồn diệu biến mà sáng tạo ra Càn Khôn và vạn vật. Tất cả dịch chuyển theo thiên lý, vận xoay, động tịnh để trở về bản thể tự tánh.

Lý này được các bậc giáo chủ Tôn Giáo gọi bằng các danh từ khác nhau. Thích Giáo gọi là Pháp hay Phật Tánh hay Chơn Như. Tiên Giáo gọi là Đạo. Nho Giáo gọi là Thiên Lý. Dịch Học gọi là Vô Cực. Vô Cực mới biến sanh Thái Cực, Thái Cực là Phật hay Thượng Đế, rồi phân làm lưỡng nghi là Âm-Dương để làm cơ cấu sáng tạo. Vô Cực thì tĩnh, Thái

---

Cực thì động. Do vậy, tự thể của Đạo thanh tịnh, chơn thiệt hằng hữu tuyệt đối.

## 2. Thái Cực và cơ sanh hóa.

Thánh Giáo năm 1928, Đức Thượng Đế giảng cơ dạy đạo:

*“Thầy đã nói với các con rằng: Khi chưa có chi trong càn-khôn Thế-Giới thì khí Hư-Vô sanh ra có một Thầy và ngôi của Thầy là Thái-Cực” [TNHT, Q.2].*

Thái Cực là một trật tự cao nhất, miêu tả toàn thể tính, một trạng thái hoàn toàn sơ khai có tính tiềm năng vô tận, tồn tại và lưu chuyển. Thái Cực mới phân ra lưỡng nghi là Âm Dương. Động tạo ra dương và khi dương lên đến cực đại thì trở nên tĩnh. Trên trạng thái tĩnh ấy, Thái Cực lại sinh âm, đến khi âm cực đại, lại trở nên động. Cơ động tịnh âm dương cứ thế vùn xoay, lại sanh tứ tượng, biến bát quái và càn khôn.

Trong sự hỗn độn của Vô Cực, có cái Nguơn Thần biến diệu, đó là Thái Cực, tức là trạng thái sơ khai nhất của Khí Tiên Thiên, là nguyên do của Càn-Khôn và vạn vật. Trạng thái “vô cực” là một trạng thái “hư vô” chưa có gì nhưng bao gồm tất cả. Vô Cực thì tĩnh, Thái Cực động mới sinh ra hai nghi là Âm Dương. Có Âm Dương mới sinh ra tinh cầu, địa tú, càn khôn vạn loại. Đạo là “dịch”, người xưa đã luôn cho rằng Vũ Trụ chỉ tĩnh ở trạng thái Vô Cực,

---

còn khi chuyển sang Thái Cực, hoàn toàn biến dịch và “động” không bao giờ ngừng nghỉ. “Biến dịch” thể hiện sự tuần hoàn qua lại của hai trạng thái Âm-Dương. Vũ Trụ luôn thể hiện sự biến dịch mang tính tuần hoàn vĩnh cửu.

Nếu Vô Cực chưa thể hiện **thuần tịnh** thì Thái Cực là “trạng thái” của Vô Cực. Tuy là hai nhưng là một nên cổ nhân gọi rằng “*Vô Cực nhi Thái Cực*”, tuy một mà hai vì Vô Cực là trạng thái “chưa thể hiện” còn Thái Cực là trạng thái “đã thể hiện”, là đầu mối của tất cả các hiện tượng nằm trong phạm trù có thể thấy hiểu hay lý giải được một phần nào nhờ vào các thể tính thị hiện qua hữu hình biến sanh. Trong khi đó, Vô Cực hằng hữu, tốt cùng vượt ngoài phạm trù thấy hiểu hay biểu tả. Đặc tính của Thái Cực là cực tịnh, nhưng đã cực tịnh thì có động phát sinh, sanh ra khỏi Thái Dương. Trong khối Thái Dương có ngôi Thiếu Âm. Qua thời gian, ngôi Thiếu Âm trưởng thành cực độ hoá thành ngôi Thái Âm. Trong Thái Âm có lại có hàm tàng ngôi Thiếu Dương. Ngôi Tứ Tượng hiện đủ đều do âm dương động tịnh biến hóa mà có.

Trong quá trình động, Thái Cực sinh nghi Dương và Nghi Âm. Hai khí không bao giờ tách rời nhau mà tác động qua lại, chuyển hóa. Hễ âm cực sinh dương, dương cực sinh âm. Hai nghi lại sinh bốn nghi gọi là Tứ Tượng là Xuân, Hạ, Thu, Đông. Tính của dương là động đi lên, tính âm thì tĩnh, đi xuống.

---

Trong Thiếu Dương, Dương đi lên và Âm đi xuống giao lưu, bổ xung cho nhau tạo nên sự hình thành của vũ trụ, biểu tượng của mùa xuân.

Trong Thái Dương quẻ Toàn Dương, biểu tượng của mùa Hạ. Dương đã thịnh thì sẽ sinh ra Âm. Trong Thiếu Âm, Âm giáng Dương thăng hoàn toàn cách biệt, mọi vật nằm trong trạng thái Suy, biểu tượng của mùa Thu. Âm cách biệt không giao lưu với Dương, mọi vật hoàn toàn ở trạng thái Hủy, quẻ Thái Âm, toàn Âm, biểu tượng của mùa Đông. Con đường tuần hoàn thứ tự Thành Thịnh Suy Hủy – Xuân, Hạ, Thu, Đông.

Trở lại Thánh Giáo của Đức Chí Tôn, Khí Hư Vô tức là Vô Cực sanh ra Thái Cực, là danh hiệu gọi theo dịch học. Thái Cực chính là Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế với nhiều tôn hiệu khác nhau như, Đức Chúa Trời, Đức Thiên Chúa, Đại Hồn, Đại Ngã, Đại Linh Quang, Đấng Chủ Tể, Đấng Hóa Công, Đấng Tạo Hóa, Đấng Thiên Lý, Đấng Thần Linh Tối Cao, Đấng Hạo Thiên Thượng Đế, Đấng Hoàng Thiên, Đấng Ngọc Hoàng Đại Đế, Đấng Allah, Đấng Phạm Thiên Vương, Đấng Nguyên Thủy Thiên Tôn, Đấng Brahma, Đức Cao Đài...

Trong Đạo Cao Đài, Đức Thượng Đế xuống giáng trần qua huyền diệu tiên bút và xưng là Đấng Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát hay Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn. Danh hiệu của Đức Ngài được thánh xưng tùy theo

---

văn hóa tôn giáo mỗi thời kỳ khác nhau. Tựu chung, Ngôi ấy là Đấng chủ thể nguyên thủy có từ “Vô Cực”, tức là bản lai của Càn Khôn.

*“Thuở chưa có Càn Khôn Vũ Trụ, Đạo giáo có dạy: Hai lần ngưng khí đọng lại nổ ra khối lửa, khối lửa ấy là ngôi Thái Cực. Chủ ngôi Thái Cực là Đức Chí Tôn. Khi nào trời sét nổ, chúng ta nghe sao? An Nam mình kêu “âm” còn theo Đạo Pháp kêu “ùm”, vì có phép Phật sửa lại là “úm”: úm ma ni bát rị hồng. Câu ấy đọc có nghĩa là nắm cả quyền năng vũ trụ quản suất trong tay. Tiếng nổ ta nghe nó ra sao? Khi nổ rồi còn nghe tiếng bay xa, nguyên căn của tiếng nổ là tiếng trống, còn giọng ngân là tiếng chuông” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q. 2 bài 28].*

Như vậy, chúng ta có thể suy luận theo lời giảng của Đức Phạm Hộ Pháp, ngưng khí đầu tiên đã tồn tại trong “Vô Cực” và tạo ra tiếng nổ đầu tiên ấy, tiếng nổ ấy tạo ra một ánh lửa vô biên, ấy là ngôi Thái Cực mà Đức Chí Tôn vi chủ ngôi Ngươn Thần đầu tiên. Theo định thuyết này, chúng ta thấy rõ sự phân tánh Lương Nghi Âm-Dương, nguyên căn tiếng nổ là Dương, còn âm thanh phát ra là Âm. Ấy là đạo vận chuyển, sinh hóa cơ bản nguyên thủy để tạo dựng nên càn khôn. Âm Dương tương hiệp mà biến sanh.

*“Dầu cho về Đạo Lý Học, ta ngó thấy khởi đầu nếu cái khối ngưng linh của Đức Chí Tôn không hòa hiệp với ngưng âm của Phật Mẫu, thì Thái Cực chưa ra tướng, hễ Thái Cực chưa ra tướng tức nhiên Càn*



---

*Khôn Võ Trụ này không có gì hết” [Thuyết Đạo của ĐHP, Q.2 bài 52].*

Càn khôn vũ trụ hiện diện nhờ vào “nguyên nhân” tiên khởi là Thái Cực, tức là Đức Chí Tôn. Nếu chẳng có Thái Cực thì chẳng có chi trong càn khôn.

*“Thầy phân Thái-Cực ra Lưỡng-Nghi, Lưỡng-Nghi phân ra Tứ-Tượng, Tứ-Tượng biến Bát-Quái, Bát-quái biến-hóa vô cùng, mới lập ra Càn-Khôn Thế-Giới. Thầy lại phân tánh Thầy mà sanh ra vạn vật là: vật-chất, thảo-mộc, côn-trùng, thú-cầm, gọi là chúng-sanh” [TNHT, Q.2].*

Có Thái Cực mới có Âm-Dương, Tứ Tượng, Bát Quái rồi mới có vạn vật chúng sanh. Nên Đức Thượng Đế là Cha của mọi sự sống, là Nguơn Pháp linh diệu, là chơn lý hằng hữu tạo dựng ra muôn loài. Cũng từ đó mọi sinh linh đều từ nguồn gốc duy nhất ấy tạo thành, đều chứa sự sống, phát triển và tiến hóa theo thời gian. Đó là vì trong mọi vật thể ấy có cái “Đức” tự hữu theo thiên lý. Chi chi hữu sanh đều có sự hiện hữu tánh linh trong ấy. Đức Chí Tôn khẳng định rằng hễ nơi đâu có sự sống ắt có Ngài vì thế đức háo sanh của Đức Ngài vô cùng tận.

*“Cái sống của cả chúng-sanh, Thầy phân-phát khắp Càn-Khôn Thế-Giới, chẳng khác nào như một nhành hoa trong cõi, nó phải đủ ngày giờ Thầy nhứt định mới trở bông và sanh trái đặng trông nữa, biến*

---

*hóa ra thêm; nếu như ai bẻ hoa ấy nửa chừng thì là sát một kiếp sanh không cho biến-hóa” [TNHT, Q.2].*

Vạn vật sanh chúng thuộc ngôi **Tăng**. Nếu con người tận diệt Tăng tức là bất tòng luật thiên điều, chẳng tòng **Pháp** giới thượng tiến trở về bản lai. Nếu biết kinh nguồn cội bản thủy là **Phật** thì phải có tự tín và tha tính mà bỏ cái thiên tính là quyền pháp vô vi thì cái năng lực tự tín và tha tính sẽ cuốn hút con người vào vòng xoáy của tiêu diệt lấy mình. Cho nên, chúng ta phải bảo trọng mạng sống bản thân, tha nhân và vạn loại. Đức Thượng Đế sinh ra một mạng sống tức là báu vật của Ngài, mà chúng ta giết thì chẳng khác nào phạm Thiên Điều, tức là đại tội.

Ngôi Thái Cực là hình thái duy nhất của Khí Hư Vô. “Thái Cực” là Đấng Ngọc Hoàng Thượng Đế vi chủ ngôi **Phật**, chưởng quản Dương Quang. Khi Thái Cực phân ra nghi thứ hai là Âm Quang, ngôi ấy là ngôi của Đức Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Thiên Tôn, là chủ của **Pháp**. Hai luồng ánh sáng Âm-Dương tương hiệp tạo thành cơ sanh hóa, phát khởi vạn vật hữu hình của vũ trụ, đó là **Tăng**.

Vì vậy Trời có Tam Bửu là nhật, nguyệt, tinh. Đất có ba bửu là thủy, hỏa, phong. Con người có ba bửu là tinh, khí, thần. **Tinh** hay còn gọi là đệ nhất xác thân của con người thuộc hình hài xác thịt, do vật chất cấu thành. **Khí** là **chơn thần** hay gọi đệ nhị xác thân, do Hậu Thiên Khí kết thành, do Đức Phật Mẫu sản sinh ra. **Thần** là **chơn linh** do Tiên Thiên Khí tạo ra,

---

tức là phân linh tánh do Đức Thượng Đế Thái Cực chiết phân.

Tóm lại, Thái Cực là Đạo, là chân lý hằng hữu, bất sinh, bất diệt, là Đấng Thượng Đế xuất hiện đầu tiên từ hỗn nguyên Vô Cực. Diệu tánh của Đức Thượng Đế mới phân tánh, biến Pháp, sanh Tăng. Từ khi tạo dựng ra vũ trụ vạn vật, Đức Thượng Đế đã nhiều lần hóa thân để đem Đạo cứu đời, đem chánh pháp cứu khổ để nhân loại nhận ra lẽ thiệt hư, hầu tìm lẽ chơn thật mà tu tiến trở về bản thể Đạo tự nhiên. Cũng vì Đạo là vô vi mầu nhiệm, bản thủy bao la bí nhiệm, hư diệu tịch tịnh, hằng hữu bất diệt, trong khi con người ở cảnh giới hữu sắc, hữu âm nên **hành trình về với Đấng Chí Tôn** trở nên bao la, diệu vợi.

Đối với công cuộc sáng tạo vũ trụ của Đức Thượng Đế, Đức Ngài tác thành càn khôn đại để với các cõi như sau: Cõi Thái Thanh Thiên, Phật Giáo gọi là Đại Bát Niết Bàn. Cõi Thượng Thanh Thiên, Phật Giáo gọi là Đại Niết Bàn. Cõi Ngọc Thanh Thiên, Phật Giáo gọi là Niết Bàn. Cõi Thiên Tiên, Nhơn Tiên và Địa Tiên; mỗi cõi chia làm ba tầng gọi là Cửu Trùng Thiên. Cõi Trung Giới, gọi là cõi Thánh, cũng chia làm nhiều tầng. Cõi hạ giới, là cõi phàm trần gồm thất thập nhị địa cầu, có con người và các sinh vật như chúng ta đã biết. “Tam Thanh Thiên” và “Cửu Trùng Thiên” gộp lại gọi là “Thập Nhị Thiên”. Đức Thượng Đế còn hóa thân ra mười hai Đấng, gọi là Thập Nhị Thời Thần. Vì vậy, Chư Phật và chư Tiên là

---

các Đấng được Đức Thượng Đế giao sứ mạng khai hóa nên các phẩm ấy gọi là “**Cửu Thiên Khai Hóa**”.

Đức Chí Tôn là Đấng Thái Cực Thánh Hoàng đã “*hóa dục quần sanh, thống ngự vạn vật*” [trích kinh Thiên Đạo & Thế Đạo], lúc ẩn, lúc hiện, lúc có, lúc không, huyền bí vô biên, là chân lý, là tám lưới rộng lớn bao phủ cả nhật, nguyệt, tinh, vạn vật, chớ cả sơn hà, biển cả. Đức Ngài là vị Thiên Đế, là Đấng Trời xanh minh mông, yên lặng, mặc tịch, lặng lẽ hư vô nhưng sai khiến, biến chuyển cả bầu Càn-Khôn. Đức Chí Tôn chính là “**đạo**” đã nuôi dưỡng và phân tán từ thời tiên thiên và hậu thiên, thương yêu và nuôi dưỡng cả chúng sanh. Đức Thượng Đế là chủ của chư Phật, Tiên, Thánh, Thần nên ngày nay, Đức Chí Tôn quyết định gom các Giáo Pháp của mọi nền tôn giáo đến chỗ **hiệp nhất** và **quy nguyên** để mở một cơ đại ân xá kỳ ba, cứu rỗi nhơn sanh, lập đời Thánh Đức.

Theo Kinh Ngọc Hoàng Thượng Đế của đạo Cao Đài, một cách sơ quát về Đức Chí Tôn, chúng ta thấy rất nhiệm lý. Đức Ngài là vị Đại Thiên Đế cầm quyền rộng lớn minh mông, là chủ của Thái Cực, cầm quyền sinh hóa vạn vật. Đức Ngài luôn luôn dưỡng nuôi và sinh hóa ra mãi, dầu không thấy Ngài nhưng Ngài luôn sai khiến cả quần linh, thường tuần du hiện diện và bàn bạc khắp mọi nẻo. Đạo Trời luôn luôn sáng suốt, có thể thấy rõ mọi điều lành dữ của muôn loài một cách công minh rõ ràng.

---

Trên chường quản ba mươi sáu tầng trời, ba ngàn thế giới. Dưới thì điều khiển bảy mươi hai quả cầu và bốn đại bộ châu. Đức Ngài thiên biến vạn hóa, không cùng, không tận nhưng đã biết bao nhiêu lần truyền pháp để cứu rỗi chúng sanh. Hơn nữa, cái oai linh to lớn, lòng đại bi vô ngần không gì cao hơn nữa. Đức Thái Cực chính là Đấng Huyền Khung Cao Thượng Đế, một Đấng Đại Thiên Tôn luôn luôn ban phước và xá tội cho chúng sanh.

### 3. Tôn hiệu và nhiệm vụ của Thái Cực

Như đã biện giảng ở trên, ngôi Thái Cực là biểu hiệu của Vô Cực, tức là trạng thái hình thành sau thời gian hồng mông hỗn độn, mù mù, mịt mịt. Có Vô Cực, là Khí Hư Vô mới biến sanh ra ánh sáng vô cùng tận trong cơ khởi thủy, mà khối đại linh quang ấy có nhiều tôn hiệu khác nhau tùy theo mỗi tôn giáo truyền giảng.

Đấng đó là sự tiên khởi của càn khôn vũ trụ. Nếu chẳng có Đấng ấy thì chẳng có chi trong càn khôn này. Đó chính là Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế mà quan niệm Đông Phương thường nhắc tới, là chúa tể vạn vật, nguồn gốc của mọi sự sanh hóa, là Cha của chư, Thần, Thánh, Tiên, Phật, chúng sanh khắp cả càn khôn

Ngoài những danh hiệu được xưng tụng trong cổ kim, qua nền đạo Cao Đài, Đức Thượng Đế giảng cơ, lập giáo còn cho ta biết thêm danh hiệu “**Ngọc**

---

**Hoàng Thượng Đế kim viết Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát giáo đạo Nam Phương**”, “**Huyền Khung Cao Thượng Đế**”, “**Đại La Thiên Đế, Thái Cực Thánh Hoàng**”. Do sáng tạo ra càn khôn nên Đức Ngài biến ra lưỡng nghi, tứ tượng, bát quái, sinh ra vạn linh, nuôi dưỡng muôn loài, cai quản và điều hành sự tấn hóa vạn vật sanh chúng trong càn khôn. Chính Đức Ngài là vua của Nhứt-Nguyệt-Tinh, chủ cả các đẳng chơn hồn cõi hư linh, ban phúc, xá tội.

Đức Ngài chính là “hình ảnh” của Đạo vì Đạo là Hư Vô Chi Khí. Nhờ Đạo huyền diệu, sâu kín, lặng lẽ, vô vi, mầu nhiệm, biến hóa vô cùng mới tác tạo ra càn khôn. Vạn loại đều có thụ bẩm Khí Tiên Thiên mới sanh hóa ra mãi, từng theo khuôn của Đạo Trời. Do đó, “Đạo Trời” chính là Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế.

Trong Nho giáo, Tuân Tử tin rằng có Trời, tức là một Đấng sinh ra vũ trụ và muôn vật. Đạo Trời vô hình, thâm viển và công hiệu, nhờ đó mà muôn vật trưởng thành được. Ông giải thích như sau:

*“Vạn vật các đặc kỳ hòa dĩ sinh, các đặc kỳ dưỡng dĩ thành, bất kiến kỳ sự nhi kiến kỳ công, phù thị chi vị Thần. Giai tri kỳ sở dĩ thành, mạc tri kỳ vô hình, phù thị chi vị Thiên”.*

Tạm hiểu như sau: muôn vật đều được cái động lực huyền diệu của Trời, nó nuôi nấng mà trưởng thành. Việc làm của cái động lực huyền diệu ấy không

---

thấy được, nhưng công hiệu của cái động lực huyền diệu ấy thì rõ ràng. Cái động lực huyền diệu ấy gọi là Thần. Thành hình rồi thì ai cũng biết, còn vô hình thì không ai biết được, thế gọi là Trời.

Thế thì Trời là Đấng Đại Thiên Tôn, huyền biến vì đó là Đạo. Nhờ có đạo, vạn vật sanh chúng từ vô hình cho tới hữu hình được sản sinh, trưởng dưỡng, thúc đẩy quá trình thăng tiến. Và chính nhờ năng lực đạo ấy, vạn linh “tùng pháp”, trở về bản thủy như nhiên vốn có. Đạo là thiên lý tuần hoàn, mà Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế làm chủ cả mọi sự.

#### **4. Tam Thế Chí Tôn**

Theo Phật Giáo, **Tam Thế Phật** là ba vị Phật trong ba thời gian khác nhau. Phật quá khứ đại diện là Phật A Di Đà, Phật hiện tại được đại diện là Phật Thích Ca Mâu Ni, Phật tương lai được đại diện là Phật Di Lạc. Trong Phật Đạo, chữ “Thế” còn hiểu là thế giới, nên có Đông Phương Thế Giới của Dược Sư Lưu Ly Phật, Tây Phương Thế Giới của Đức A Di Đà và Thế Giới Sa Bà của Đức Phật Thích Ca. Theo điển nghĩa ấy, Tam Thế Phật biểu thị cho không gian chứa vô lượng chư Phật trong các cõi quốc độ.

Theo giáo lý Đại Thừa của Phật Giáo, Đức Phật Thích Ca thường dùng ba chơn thân để truyền pháp. Đó là Pháp Thân, Báo Thân và Ứng Thân. Nên theo truyền thống tín ngưỡng, người ta lập ba pho tượng cũng ám chỉ Tam Thân Phật. Ngoài ra, trong Phật Đạo

---

cũng dùng chữ Tam Thánh Phật nhưng cách phụng thờ khác nhau. Tam Thánh Phật chỉ ba Đấng ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, giữa thờ Đức A Di Đà, hai bên thờ Quan Thế Âm Bồ Tát và Bồ Tát Đại Thế Chí.

Một số nơi theo tín ngưỡng thờ phụng, người ta còn thờ Đức Phật Thích chính giữa tượng trưng cho từ bi, hai bên thờ Đức Văn Thù Bồ Tát và Đức Phổ Hiền Bồ Tát, tượng cho trí huệ và lòng hỷ xả.

Nếu nói Đức Thượng Đế hay Đức Chí Tôn thuộc **Phật**, Đức Phật Mẫu thuộc **Pháp**, và là hai Đấng chủ quản Dương Quang và Âm Quang trong lưỡng đồ Thái Cực thì đây là hai vị Phật đầu tiên trong càn khôn vũ trụ. Năng lực Âm-Dương hỗn hiệp mới biến sanh ra thế giới vạn vật.

**Tam Thế Phật** trong Cao Đài giáo là ba vị Phật chủ quản ba thời kỳ do Đức Chí Tôn Ngọc Hoàng Thượng Đế giao phó. Trong thể pháp Cao Đài, ba vị Phật được thượng tôn tại nóc Bát Quái Đài Tòa Thánh Tây Ninh. Đó là Đấng Brahma Phật điều khiển thượng ngươn thánh đức, Đấng Civa Phật điều khiển trung ngươn tranh đấu, Đấng Christna Phật điều khiển hạ ngươn tái tạo.

Đấng **Brahma** là vị Phật sáng tạo ra vũ trụ và vạn vật. Đức Ngài đứng trên con thiên nga, tay phải bắt ấn “thiên ngươn”, tay trái cầm bửu châu, mặt xoay về hướng Tây. Đức Ngài là **ngôi một** và tượng trưng cho ngươn thánh đức an lạc, ngươn này thuộc về về



---

cơ sanh hóa. Đấng Brahma được xem là Đấng tự hằng hữu, là **bản thủy của vũ trụ**. Dưới góc độ triết lý của đạo Bà-La-Môn Ấn Độ, chúng ta cũng thấy tôn giáo này chẳng những thờ phụng Đấng này như là bản nguyên của vạn vật, lại phụng thờ hai Đấng.

Đấng **Civa** là vị Phật tiến hóa, giáo hóa nhân loại theo con đường tịnh tiến của cơ tạo đon. Đức Ngài xoay mặt sang hướng Bắc, thân mình đứng trên lưng rắn 7 đầu với nghĩa lý chế ngự thất tình cảm dỗ, biểu thị thoát ly những thứ tình cảm có thể dẫn dắt con người đến những cảnh tranh đấu, tàn diệt. Tay cầm ông tiêu thổi để tỉnh thức nhân sanh mê ngộ trần cảnh, hướng về đạo đức tu thiện. Đức Ngài là ngôi thứ hai trong Tam Thế Phật. Đức Thượng Đế khi phân tánh, Đức Chí Tôn dùng linh pháp mà biến tướng ra Đức Phật Mẫu, là **ngôi hai**, tức là **ngôi Pháp**, chuông Âm Quang.

*“Bân-Đạo cũng nên chỉ rõ Đức Phật-Mẫu đến tại mặt thế gian này đã tượng-trung bên Ấn-Độ. Phật-Giáo Ấn-Độ gọi Ngài là Civa Phật, là cái hình ở trên Bát-Quái-Đài chúng ta để trên nóc đó, thấy có "Tinh-Nhũ" nơi ngực của Ngài đó. Hội buổi Chí-Tôn phân định, phân tánh của Ngài, lấy Khí tức nhiên là Ngài dùng cái "Linh-Pháp" của Ngài biến tướng ra Phật-Mẫu. Phật-Mẫu thuộc về Âm, Chí-Tôn thuộc về Dương, Âm-Dương hiệp lại mới biến hóa Càn-Khôn Vũ-Trụ, sanh ra vạn-vật” [CĐTLHS, bài 20].*

---

Đấng **Chritna** là vị Phật bảo tồn, cứu giúp, che chở, thương yêu con người. Đức Ngài xoay mặt sang hướng Nam, mình trần, tay mặt chống gươm, tay trái chống nạnh, thân mình đứng trên con giao long, chân đạp lên đầu con vật. Ngài là Đấng Phật giữ ngươn bảo tồn, là ngôi ba trong Tam Thế Phật.

*“Thần tức nhiên là Đức Chí-Tôn, Thần phân định khí, khí mới sanh ra tinh. Phật là Chí Tôn, Pháp là Civa tức Phật-Mẫu, Tăng là vật-loại trên Càn-Khôn Vũ-Trụ này” [CĐTLHS, bài 20].*

Theo giáo lý Cao Đài, tạo lập càn khôn, biến sanh Tiên, Phật, tạo lập ra vạn linh do chính Đức Chí Tôn. Đức Chí Tôn là chư Phật, toàn thể chư Phật là Đức Chí Tôn. Do Đức Chí Tôn khai Pháp, Pháp mới sanh Tăng. Nên Đức Chí Tôn là Phật, chủ cả Pháp và Tăng. Đức Chí Tôn là Cha của mọi sự sống. Có thể thấy rằng, Tam Thế Phật-Pháp-Tăng đều là **nhứt thể** của Đức Chí Tôn.

Theo Ngài Bảo Pháp Nguyễn Trung Hậu, Thái Cực là cơ động tịnh và là **Ngôi Một**. Vì động nên sanh Hỏa là Chơn Dương, là Ngươn Thần của Tạo Hóa, Đạo Thơ gọi là Mộc Công. Vì tĩnh nên sanh Thủy là Chơn Âm, Đạo Thơ gọi là Kim Mẫu. Sự vận chuyển động tịnh sanh ra hai lý Âm-Dương, được gọi là **Ngôi Hai**. Âm Dương giao cảm mới biến thành Tứ Tượng, đây là **Ngôi Ba**. Sau đó, Ngôi Một Thái Cực trở về địa vị vô vi. Vì vậy, một “**thể**” ba ngôi.

---

Tóm lại, Tam Thế Phật đã thể hiện quyền năng và sứ mạng trong mỗi chu kỳ tấn hóa của càn khôn vạn vật. Đấng Brahma là vị Phật thể hiện “ngôi **Phật**”, tức là Đức Thượng Đế Chí Tôn về mặt hữu hình, Đấng đã sáng tạo trời đất vạn loại, Đấng thay mặt Đức Chí Tôn cầm quyền ngươn tạo hóa hay ngươn vô tội hoặc thánh đức, là nguồn sống tiên khởi. Đấng Civa là “ngôi **Pháp**”, tức là Đức Phật Diêu Trì Kim Mẫu, chịu trách nhiệm điều khiển ngươn tấn hóa hay ngươn tranh đấu, tức là ngươn tự diệt thuộc cơ sanh và cơ diệt. Đấng Christna là vị Phật có sứ mạng giáo hóa, độ rỗi chúng sanh trong thời kỳ hạ ngươn, ngươn tái tạo hay ngươn bảo tồn, tức là ngươn quy cô, tượng trưng cho sự tuần hoàn bước sang trở lại thời kỳ thượng ngươn của Tứ Chuyển.

Có thể thấy rằng **Tam Thế Phật** trên nóc Bát Quái Đài Tòa Thánh Tây Ninh biểu thị sự tuần hoàn, ba chu kỳ luân chuyển trong càn khôn vũ trụ từ thượng ngươn, sang trung ngươn đến hạ ngươn của mỗi “Chuyển”, tức là một Chuyển gồm ba ngươn mà Ba Đấng Tam Thế Chí Tôn ấy luân phiên nhau điều khiển các ngươn để thúc đẩy sự phát triển của càn khôn không ngừng nghỉ và tiến hóa lên mãi.

### **5. Tổng luận**

Vô Cực là một “hiện tượng” của Đạo Trời Đất, một năng lực siêu nhiên có trước Trời Đất. Có Vô Cực, mới phát sanh ra Thái Cực. Thái Cực chính là

---

Đức Thượng Đế. Đạo Cao Đài xưng tụng là Đức Chí Tôn, Đức Cao Đài, Đức Ngọc Hoàng Thượng Đế, Đức Huyền Khung Cao Thượng Đế Ngọc Hoàng Đại Thiên Tôn. Dầu có nhiều danh xưng khác nhau, nhưng tựu trung đều ám chỉ Đấng Tạo Hóa, toàn năng, toàn giác, toàn tri, toàn chân, toàn thiện, toàn mỹ, một sự hiện hữu đầu tiên sau Vô Cực.

Vào ngày 15 tháng 02 năm Tân Mùi [1931], Bà Lục Nương Diêu Trì Cung giảng cơ, cho bài thi như sau:

*“Đại Đạo mở Trời Đông cứu thế,  
Năm tay nhau đoàn thể dắt dìu.  
Tây đoài ác xé chín chiều,  
Rừng hoang lạc bước ắt nhiều thú hung.  
Nhìn Thiên Nhân **Huyền Khung Thượng Đế**,  
Mặc đạo y dụng kế độ đời.  
Tam Kỳ tự chủ là **Trời**,  
Diệu huyền giảng bút để lời dạy khuyên.”*

Từ xa xưa, theo tín ngưỡng phương Đông, vẫn cho rằng khí mờ昧, lạng lẽ hư vô có tiên thiên hư vô là Khí Hư Vô. Do đó, khi Cao Đài giáo xuất hiện, Đức Thượng Đế giảng cơ dạy rằng:

*“Khí Hư Vô sanh có một Thầy. Còn mấy Đấng  
Thầy kể đó ai sanh? Ấy là Đạo. Các con nên biết”*  
[TNHT].

Vì vậy, có đạo mới có Thái Cực, tức là ngôi của Đức Thượng Đế, nhất mới sanh nhị, nhị sanh tam, tam

---

sanh tứ, rồi có cả thấy trong vạn vật càn khôn. Đó là **đạo biến sanh của cơ tạo đốn**.

Đối với Thuyết Đạo của Đức Hộ Pháp, Đức Ngài cho biết rằng:

*“Chí Tôn có hai phần năng lực như ta đương nhiên bây giờ, phần vô đối, vô cực, vô thượng của Ngài là phần “Đương năng” “huyền vi phạm quảng đại” của Ngài vô cùng vô tận, nơi đó tạo Càn Khôn Vũ Trụ, bát phẩm chơn hồn định số của Vạn linh. Còn về phần “Âm năng” của Ngài, tức nhiên Ngài cũng có như ta một luật “thất tình lục dục” rồi Ngài phân tánh ấy ra. Ngài chuyển Âm năng ra Phật Mẫu, chúng ta đang thờ buổi này.*

*Cái Dương năng của Ngài và Âm năng của Phật Mẫu, chính mình Phật Mẫu Ngài biến thân ra cái Âm năng của Ngài chúng ta nói rằng: Phật Mẫu với Đức Chí Tôn, Đức Chí Tôn với Phật Mẫu là hai quyền năng tạo dựng Càn Khôn Vũ Trụ, Ngài cầm quyền tinh thần, Đức Phật Mẫu cầm quyền hình thể.*

*Khi Kim Bàn sản xuất, bát phẩm chơn hồn đi ra chính mình Đức Phật Mẫu tạo dựng hình ảnh vạn linh, vì có cho nên Đức Chí Tôn quyền năng vô đối, Ngài muốn thế nào cho toàn thể bát phẩm chơn hồn tức nhiên toàn thể vạn linh được hưởng một gia tài dành để là: Toàn thiện toàn năng toàn tri của Ngài về tinh thần, về hình thể, Ngài muốn quyền năng con cái của Ngài, tức nhiên vạn linh có đủ quyền năng vô cực vô*

---

*thượng của Ngài, đặng điều đình Tam thập lục thiên, Tam thiên thế giới, và Tứ Đại Bộ Châu”.*

Căn cứ vào lời minh giảng của Đức Hộ Pháp, cho ta thấy rằng Nhơn sanh đã dung nạp hai khối quyền năng tinh thần và quyền năng hình thể. Quyền năng tinh thần thuộc Dương Quang, hình thể thuộc Âm Quang. Hai năng lực đó đảm bảo hình hài, sự sống và con đường giục tấn của chúng ta bước lên con đường thiêng liêng hằng sống, cho đến chí cực, chí linh, trở về bản thể siêu diệu. Tức nhiên, hai quyền năng vô đối thiêng liêng sản sinh ra ta, ta lại có chứa hai quyền năng nhỏ để hội hiệp, về khối đại linh quang, là Đức Chí Tôn.

Còn quyền năng của Thượng Đế chúng ta thấy rõ trong sự sáng tạo ra Càn khôn vũ trụ, và trong việc bảo tồn sự sống của muôn vật.

Nếu muôn vật không được Ngài gìn giữ, nuôi dưỡng thì sự hiện hữu sẽ bị tiêu diệt mất. Chính trong Thánh giáo Đức Chí Tôn đã dạy:

*“Các con đủ hiểu rằng: Chi chi hữu sanh cũng do bởi Chơn Linh Thầy mà ra. Hễ có sống ắt có Thầy. Thầy là Cha của sự sống. Vì vậy mà lòng háo sanh của Thầy không cùng tận”.*

Chúng ta cũng cần nên biết toàn tri là cái hiểu biết tất cả từ việc thiện đến việc ác. Nếu chỉ biết thiện mà không biết ác thì có chỗ chưa biết hết. Nếu chỉ làm

---

thiện mà không biết làm ác thì có chỗ chưa làm được, tức chưa toàn năng.

Đức Thượng Đế là Đấng toàn tri toàn năng tức là biết và làm từ việc thiện đến việc ác, từ thanh cho tới trược, từ Tiên Phật cho đến quỷ ma mà lại biết làm đến chỗ cùng tốt, từ cực thiện cho đến đại ác, từ tối thanh cho đến tối trược. Chính Ngài dùng cái tối trược, cái đại ác ấy trở thành đại từ bi để làm cho muôn vật càng thêm tiến hóa, bởi vì Tiến hóa là sống còn, không tiến hóa là tiêu diệt.

Nhờ toàn tri toàn năng đó mà Đức Thượng Đế thúc đẩy cơ tiến hóa của Càn khôn Vũ trụ và vạn vật. Muốn thúc đẩy sự tiến hóa phải có hai lực Dương và Âm đối kháng nhau tạo thành sự vận chuyển: Lực Dương kéo lên là Tiên Phật, lực Âm trì xuống là quỷ ma.

Thượng Đế còn là Đấng toàn thiện toàn mỹ, nghĩa là hết sức lành và hoàn toàn tốt đẹp. Tuy nhiên nếu hết sức lành mà không dữ thì chưa phải toàn thiện, nếu trọn tốt mà không trọn xấu thì cũng chưa toàn mỹ.

Như vậy, Thượng Đế bao hàm mọi trạng thái thiện ác, thanh trược, tốt xấu, Phật Ma, hai thái cực này được Ngài sử dụng trong sự minh triết để thúc đẩy sự tiến hóa của Càn khôn vạn vật, cho nên Thượng Đế mới được gọi là Đấng toàn thiện toàn mỹ.

Chúng ta biết, mỗi chơn linh trong Càn khôn vũ trụ này đều là một Tiểu linh quang chiết ra từ khối

---

Đại linh quang của Thượng Đế. Cho nên Thượng Đế là cha chung của tất cả chơn linh, tức Đại Từ Phụ của vạn linh. Vạn linh đầu kiếp xuống trần theo luật tiến hóa của Bát hồn: Từ Kim thạch hồn, Thảo mộc hồn, Thú cầm hồn, Nhơn hồn, Thần hồn, Thánh hồn, Tiên hồn tiến lên Phật hồn.

Vì thế, chẳng những nhơn loại là con cái Thượng Đế, mà cả chư Thân, Thánh, Tiên, Phật cả đến thảo mộc, côn trùng, thú cầm cũng đều là con của Thượng Đế. Tuy các chơn linh đều là con cái của Thượng Đế, nhưng trình độ tiến hóa của mỗi loài khác nhau.

Thật vậy, theo đạo Cao Đài, Đại Từ Phụ là từ dùng để gọi Đức Chí Tôn, Ngọc Hoàng Thượng Đế, một Đấng có công sanh hoá ra muôn loài, muôn vật, có lòng thương yêu vô bờ bến, nuôi nấng và dìu dắt một cách đồng đều tất cả chúng sinh, tựa như một vị cha lành có lòng tha thiết, chắt chiu lo cho các con còn bé nhỏ, như lời Thánh giáo của Ngài đã dạy:

*“Các con ôi! Thầy lấy đức háo sanh mà dìu dắt các con, chẳng khác nào như kẻ làm cha nưng niu dạy dỗ một trẻ bé trông cho mau trưởng thành, hầu lưu danh truyền nghiệp cho có tên tuổi với đời”.*

Ấy vậy, khi mở nền Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ cứu vớt chúng sanh, tá danh Cao Đài, hạ mình làm một vị Tiên Ông, một Đấng Bò Tát, chúng sanh còn khinh lịnh, còn biếm nhẽ, xem thường. Buổi tiên phiê



---

thai của nền đạo, hãy còn mới mẽ, trụ trì Hội Phước Tự là ông Yết Ma Luật nghi ngờ Đức Thượng Đế giáng trần qua huyền diệu cơ bút, Đức Chí Tôn bèn cho thi rằng:

*“Hãy tỉnh cho mau giấc mộng tràng,  
Đời cùng, Tiên Phật giáng phàm gian.  
Chẳng ai hay giỏi bày thi phú,  
Chính thật ta đây **Đức Ngọc Hoàng**”.*

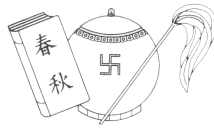
Tóm lại, có Vô Cực, là nguồn sống khởi thủy sơ khai, biến sanh một Đấng duy nhất là Đức Thượng Đế, tức là ngôi Thái Cực. Đức Ngài mới phân tánh, hóa sanh ra cả hữu hình và vô vi. Các đấng chơn hồn, từ vật chất nhỏ nhất cho tới Đấng Phật, Tiên, Thánh Thần...đều là do bản thể Thái Cực hóa sanh. Đó là đạo của càn khôn và triết lý Cao Đài đã minh tả một cách rõ ràng.

Những hình thái duy tâm tôn giáo cổ đã để lại vô vàn những khái niệm mà người phàm trần rất dễ ngộ nhận trong ý thức đại thể về vũ trụ quan. Nên, chính Đức Chí Tôn buộc quy Tam Giáo, hiệp Ngũ Chi thành một cội duy nhất, tránh con người rơi vào ý thức nhị nguyên luận, lấy cái phàm ra để biện luận. Nền Đại Đạo cũng là cơ quan đại ân xá cho vạn linh, tu tiến, giục tấn để trở về phản bản hườn nguyên theo đạo lý Trời Đất.

---

\*\*\*\*\*

Tòa Thánh Tây Ninh, ngày 25-05-2022  
***Khai Tâm Quách Minh Chương – 2022***



---

*Khai Tâm Quách Minh Chương*